

**KẾT QUẢ THI CDR TIN HỌC**  
**Kỳ thi tháng 5 năm 2025**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
1	227340301010	Nguyễn Văn An	K67_KT	5,0	5,8	ĐẠT
2	227580108008	Nghiêm Thị Lan	K67_TKNT	5,3	6,8	ĐẠT
3	217340101028	Nguyễn Văn Anh	K66_QTKD	8,7	6,3	ĐẠT
4	227580108017	Phạm Hoàng Kỳ	K67_TKNT	6,3	6,8	ĐẠT
5	23B640101043	Phạm Thị Phương	K68A3_LT_TY_CQ	9,0	7,3	ĐẠT
6	23B640101034	Phạm Thủy Lan	K68A3_LT_TY_CQ	8,3	8,0	ĐẠT
7	227340301048	Phan Thị Ngọc Ánh	K67_KT	8,3	5,0	ĐẠT
8	217640101091	Trương Ngọc Ánh	K66B_THUY	8,7	5,5	ĐẠT
9	227640101005	Diệp Nguyễn Duy Bảo	K67A_THUY	7,7	9,0	ĐẠT
10	23B640101049	Trần Trọng Bảo	K68A3_LT_TY_CQ	8,0	6,3	ĐẠT
11	217850103002	Mai Văn Cao	K66_QLDD	6,3	5,0	ĐẠT
12	217620211003	Nguyễn Ngọc Chi	K66_QLDD	5,3	7,0	ĐẠT
13	217850103003	Lê Chí Chung	K66_QLDD	8,7	6,3	ĐẠT
14	23B640101029	Đỗ Lương Cường	K68A3_LT_TY_CQ	7,7	8,0	ĐẠT
15	217640101006	Trịnh Công Danh	K66A_THUY	0,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
16	227580108009	Nguyễn Thị Thùy Dung	K67_TKNT	6,0	7,5	ĐẠT
17	23B640101031	Nguyễn Thị Thùy Dung	K68A3_LT_TY_CQ	8,3	7,0	ĐẠT
18	217640101009	Tạ Đình Dũng	K66A_THUY	8,3	6,3	ĐẠT
19	217640101065	Vũ Mạnh Dũng	K66A_THUY	6,7	5,3	ĐẠT
20	23B640101032	Huỳnh Ngọc Duy	K68A3_LT_TY_CQ	8,3	7,3	ĐẠT
21	217640101010	Hoàng Thùy Dương	K66B_THUY	3,7	0,0	KHÔNG ĐẠT
22	217620112002	Lê Trọng Đại	K66_BVTV	7,3	5,8	ĐẠT
23	227580108010	Bùi Thị Tâm Đan	K67_TKNT	8,3	6,0	ĐẠT
24	217640101076	Lê Văn Đan	K66B_THUY	6,7	6,3	ĐẠT
25	23B640101010	Nguyễn Thị Trúc Đào	K68A3_LT_TY_CQ	8,3	8,8	ĐẠT
26	227340101004	Nguyễn Minh Đạt	K67_QTKD	6,0	7,8	ĐẠT
27	23B640101011	Vũ Văn Đạt	K68A3_LT_TY_CQ	7,0	8,0	ĐẠT
28	227340301050	Tô Thị Diệp	K67_KT	9,3	8,0	ĐẠT
29	227340101005	Trần Thanh Đồng	K67_QTKD	8,7	7,8	ĐẠT
30	217640101081	Đỗ Nguyễn Hương Giang	K66A_THUY	9,0	8,0	ĐẠT
31	23B640101002	Phạm Tuấn Giang	K68A3_LT_TY_CQ	9,3	5,8	ĐẠT
32	217640101012	Vì Thị Giang	K66B_THUY	8,0	6,8	ĐẠT
33	197640101021	Võ Thị Hương Giang	K64A_THUY	0,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
34	23B640101019	Đinh Kiều Hạnh	K68A3_LT_TY_CQ	7,0	9,8	ĐẠT



TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
35	227850101013	Đặng Anh	Hào	K67 QLTN&MT	8,0	6,8	ĐẠT
36	217640101093	Nguyễn Nhật	Hào	K66A THUY	9,7	9,8	ĐẠT
37	217640101013	Huỳnh Thanh	Hằng	K66A THUY	9,3	7,8	ĐẠT
38	227850101003	Võ Thị Khánh	Hằng	K67 QLTN&MT	7,3	5,3	ĐẠT
39	217640101070	Hồ Hoàng	Hân	K66A THUY	8,3	6,0	ĐẠT
40	217640101015	Nguyễn Ngọc	Hậu	K66B THUY	8,0	3,3	KHÔNG ĐẠT
41	227340101010	Nguyễn Thị Kim	Hiền	K67 QTKD	9,0	6,8	ĐẠT
42	227340301043	Nguyễn Thị Thu	Hiền	K67 KT	9,0	9,3	ĐẠT
43	23B640101046	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	K68A3 LT TY CQ	7,0	5,5	ĐẠT
44	23B340301868	Võ Thị Thu	Hiền	K68A6 LT KT CQ	7,7	6,8	ĐẠT
45	217340301037	Nguyễn Trí	Hiếu	K67A3_KT	9,7	7,8	ĐẠT
46	217640101016	Hồ Lê Tấn	Hiếu	K66A THUY	8,0	8,0	ĐẠT
47	23B640101038	Trần Tuấn	Hiếu	K68A3 LT TY CQ	10,0	7,0	ĐẠT
48	23B640101018	Trần Anh	Hoài	K68A3 LT TY CQ	7,7	5,5	ĐẠT
49	217640101017	Nguyễn Đức	Hoàng	K66A THUY	7,7	5,8	ĐẠT
50	217640101018	Trịnh Văn Bảo	Hoàng	K66B THUY	6,7	6,3	ĐẠT
51	23B640101009	Võ Văn	Hoàng	K68A3 LT TY CQ	7,0	7,0	ĐẠT
52	217580108018	Vũ Mạnh	Học	K66 TKNT	6,3	6,8	ĐẠT
53	227340301016	Hà Thị	Hồng	K67 KT	6,0	7,5	ĐẠT
54	217340301004	Nguyễn Ánh	Hồng	K66 QTKD	9,0	6,3	ĐẠT
55	217640101097	Bùi Thị Cẩm	Huệ	K66B THUY	10,0	7,3	ĐẠT
56	227340301017	Phan Thị Bích	Huệ	K67_KT	10,0	9,5	ĐẠT
57	23B640101006	Ngô Quang	Huy	K68A3 LT TY CQ	8,0	7,0	ĐẠT
58	217620211038	Phạm Đan	Huy	K66 QLNR	3,7	0,0	KHÔNG ĐẠT
59	217640101059	Trương Văn	Huy	K66A THUY	7,7	6,3	ĐẠT
60	23B340301860	Nguyễn Thị	Huyền	K68A6 LT KT CQ	7,3	9,0	ĐẠT
61	217640101019	Trần Lê Bích	Huyền	K66A THUY	5,7	6,5	ĐẠT
62	227340301018	Đặng Quang	Hưng	K67_KT	9,0	7,8	ĐẠT
63	23B640101014	Hồ Thị Ngọc	Hương	K68A3 LT TY CQ	8,3	5,5	ĐẠT
64	227340101011	Phan Thị	Hương	K67_QTKD	9,3	8,3	ĐẠT
65	217640101060	Đặng Văn	Hương	K66B THUY	9,0	6,3	ĐẠT
66	227340101012	Nguyễn Thị Kim	Hương	K67_QTKD	10,0	8,0	ĐẠT
67	227340301019	Nguyễn Đỗ Doan	Hy	K67_KT	8,7	8,8	ĐẠT
68	207850104004	Vũ Trọng	Kha	K65 CNCBLS	8,7	8,3	ĐẠT
69	217640101082	Lê Tôn	Khánh	K66A THUY	5,7	6,5	ĐẠT
70	217640101021	Nguyễn Anh	Khoa	K66B THUY	9,0	8,8	ĐẠT
71	227340301020	Nguyễn Hải Đăng	Khoa	K67_KT	5,7	8,5	ĐẠT
72	217640101022	Nguyễn Cao Anh	Khôi	K66A THUY	8,0	8,5	ĐẠT
73	23B640101037	Trần Minh	Khôi	K68A3 LT TY CQ	6,3	5,3	ĐẠT
74	217620211019	Đơng Gur Ha	Khuy	K66 QLNR	6,7	5,0	ĐẠT

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
75	217850103011	Doãn Tuấn Kiệt	K66 QLDD	0,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
76	217850101010	Nguyễn Tuấn Kiệt	K66 QLTN&MT	8,7	8,0	ĐẠT
77	227340101038	Đinh Thị Thu Kiều	K67_QTKD	8,0	8,3	ĐẠT
78	217640101102	Lê Thị Mỹ Kiều	K66A_THUY	8,0	8,5	ĐẠT
79	237340301009	Trần Hữu Kỳ	K68_KT	9,7	8,3	ĐẠT
80	227580108004	Đỗ Thị Cẩm Lan	K67 TKNT	7,3	7,5	ĐẠT
81	217640101024	Nguyễn Thị Hoàng Lan	K66A_THUY	8,7	7,5	ĐẠT
82	227340301007	Nguyễn Thị Thu Lan	K67A3_KT	9,0	8,3	ĐẠT
83	217640101023	Phùng Minh Lâm	K66A_THUY	8,0	7,8	ĐẠT
84	217640101085	Hà Thị Liên	K66B_THUY	5,3	7,0	ĐẠT
85	217640101027	Doãn Khánh Linh	K66B_THUY	8,3	6,5	ĐẠT
86	227850103021	Mai Văn Linh	K67 QLDD	7,0	5,8	ĐẠT
87	227340101013	Ngô Bùi Khánh Linh	K67_KT	8,3	5,8	ĐẠT
88	227340101044	Nguyễn Thị Khánh Linh	K67_QTKD	9,0	5,3	ĐẠT
89	227340301044	Nguyễn Thị Thùy Linh	K67_KT	8,0	9,0	ĐẠT
90	227640101033	Thới Thị Mỹ Linh	K67A_THUY	6,0	6,8	ĐẠT
91	227640101096	Trần Vũ Hạ Long	K67B_THUY	7,0	8,0	ĐẠT
92	217640101028	Nguyễn Hữu Lợi	K66A_THUY	9,3	9,5	ĐẠT
93	227340101014	Vũ Đại Lợi	K67_QTKD	7,3	6,5	ĐẠT
94	187640101097	Lý Minh Luân	K63B_THUY	7,0	5,3	ĐẠT
95	217640101061	Lê Quốc Lực	K66B_THUY	7,7	5,5	ĐẠT
96	207549001007	Nguyễn Quang Lưu	K65 CNCBLS	6,0	6,5	ĐẠT
97	227340101015	Bùi Xuân Mai	K67_QTKD	9,3	6,0	ĐẠT
98	227340301026	Đỗ Thị Phương Mai	K67_KT	6,0	8,8	ĐẠT
99	227340301001	Đỗ Thị Trúc Mai	K67A3_KT	8,3	9,0	ĐẠT
100	227640101084	Nguyễn Thị Hoa Mai	K67_KT	7,3	8,3	ĐẠT
101	227340301051	Vũ Thị Mai	K67_KT	8,7	8,0	ĐẠT
102	217340101064	Phan Văn Mạnh	K66_QTKD	9,3	5,3	ĐẠT
103	227850103020	Trần Huỳnh Triệu Mẫn	K67 QLDD	8,0	7,0	ĐẠT
104	217640101030	Phạm Nguyễn Nhật Minh	K66A_THUY	8,7	5,8	ĐẠT
105	187640101077	Tạ Lê Ngọc Minh	K63A_THUY	8,7	6,3	ĐẠT
106	227340101035	Lê Đoàn Hải My	K67_QTKD	7,3	6,3	ĐẠT
107	23B640101027	Lưu Quang Nam	K68A3 LT TY CQ	8,3	9,5	ĐẠT
108	227850103050	Nguyễn Huy Nam	K67_QTKD	4,7	0,0	KHÔNG ĐẠT
109	217580108017	Võ Lê Thanh Nam	K66 TKNT	5,0	5,0	ĐẠT
110	207620205002	K Nes	K65 QLNR	7,3	3,8	KHÔNG ĐẠT
111	23B640101036	Võ Công Nga	K68A3 LT TY CQ	8,0	6,8	ĐẠT
112	217640101062	Đặng Mai Thu Ngân	K66B_THUY	8,3	9,5	ĐẠT
113	227580108005	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	K67 TKNT	8,3	9,0	ĐẠT
114	227340301027	Trịnh Thị Kim Ngân	K67_KT	6,7	7,8	ĐẠT

HIỆP V  
PHẦN T  
CÔNG B  
M NGHI  
TÍNH ĐỒI  
ĐẠI HỘI

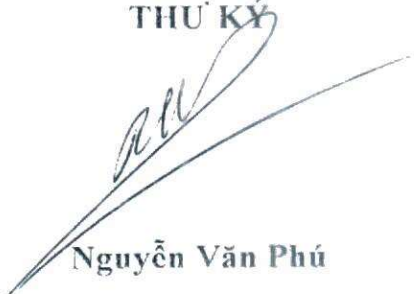
TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
115	217620211022	Nguyễn Phước Quý Nghĩa	K66 QL TNR	9,0	7,8	ĐẠT
116	217640101031	Nguyễn Thị Bích Ngọc	K66B THUY	8,0	6,8	ĐẠT
117	217640101032	Võ Thị Kim Ngọc	K66A THUY	6,7	0,0	KHÔNG ĐẠT
118	217850101003	Nguyễn Tiến Nguyễn	K66 QL TN&MT	6,3	5,8	ĐẠT
119	23B640101003	Nguyễn Thanh Nhân	K68A3 LT TY CQ	6,7	7,3	ĐẠT
120	217640101068	Đặng Phan Thành Nhân	K66A THUY	9,0	5,0	ĐẠT
121	217640101035	Lý Minh Nhân	K66B THUY	7,3	3,8	KHÔNG ĐẠT
122	227850101009	Nguyễn Thành Nhân	K67 QL TN&MT	8,7	7,0	ĐẠT
123	23B640101012	Huỳnh Trung Nhi	K68A3 LT TY CQ	8,3	6,8	ĐẠT
124	227850101010	Phạm Thị Yến Nhi	K67 QL TN&MT	6,0	7,0	ĐẠT
125	217640101064	Trịnh Thị Phương Nhi	K66B THUY	6,7	6,5	ĐẠT
126	23B640101035	Võ Thị Lâm Nhi	K68A3 LT TY CQ	7,3	7,0	ĐẠT
127	21B340301022	Lê Đoàn Hồng Nhung	K66A4 LT KT BH CQ	5,3	5,0	ĐẠT
128	227340301045	Ngô Thị Nhung	K67 KT	8,0	6,8	ĐẠT
129	227340101016	Nguyễn Thị Hồng Nhung	K67 KT	8,3	6,5	ĐẠT
130	227340101017	Trần Thị Quỳnh Nhung	K67 QTKD	8,7	6,3	ĐẠT
131	217640101092	Phạm Hưng Phú	K66B THUY	9,3	6,5	ĐẠT
132	217850103014	Trần Văn Phúc	K66 QL DD	0,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
133	217850101008	Lê Duy Phúc	K66 QL TN&MT	3,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
134	227640101047	Phan Thị Bảo Phúc	K67A THUY	5,7	8,0	ĐẠT
135	227340301029	Hoàng Minh Phước	K67 KT	9,7	8,0	ĐẠT
136	227340301030	Nguyễn Thị Ngọc Phương	K67 KT	9,0	8,0	ĐẠT
137	217620211010	Lương Ánh Quốc	K66 QL TNR	7,7	6,5	ĐẠT
138	217340101023	Nguyễn Ngọc Sang	K66 QTKD	6,0	5,3	ĐẠT
139	217580108007	Phạm Tấn Sinh	K66 TKNT	7,0	6,5	ĐẠT
140	23A850103038	Mai Giang Sơn	K68A4 LT QL DD CQ	8,3	6,8	ĐẠT
141	23B640101039	Nguyễn Văn Sỹ	K68A3 LT TY CQ	9,7	7,0	ĐẠT
142	207620105003	Phan Minh Tân	K66A THUY	7,3	6,8	ĐẠT
143	207640101052	Chu Văn Tếp	K66B THUY	5,0	3,3	KHÔNG ĐẠT
144	217640101038	Trần Quang Thanh	K66B THUY	7,7	6,3	ĐẠT
145	217640101040	Nguyễn Công Thành	K66B THUY	4,7	0,0	KHÔNG ĐẠT
146	217640101039	Nguyễn Thị Xuân Thành	K66A THUY	4,3	0,0	KHÔNG ĐẠT
147	207620211026	Trần Đình Thành	K65 QL TNR	6,3	5,0	ĐẠT
148	22A850103876	Trần Thị Thành	K67A8 LT QL DD CQ	9,0	7,5	ĐẠT
149	217580108008	Mai Văn Thao	K66 TKNT	7,0	5,0	ĐẠT
150	227340101020	Phan Thị Thanh Thảo	K67 QTKD	9,0	5,0	ĐẠT
151	23B640101052	Trần Thị Thanh Thảo	K68A3 LT TY CQ	7,7	7,3	ĐẠT
152	217620211012	Lê Trung Thắng	K66 QL TNR	8,7	5,3	ĐẠT
153	217640101037	Nguyễn Chiến Thắng	K66A THUY	6,3	6,5	ĐẠT
154	217580108012	Huỳnh Đức Thiên	K66 TKNT	7,3	6,8	ĐẠT

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
155	217640101041	Nguyễn Xuân Thiên	K66A THUY	8,0	6,8	ĐẠT
156	23B640101022	Kiều Quốc Thịnh	K68A3 LT TY CQ	7,0	7,0	ĐẠT
157	217850103039	Lương Phú Thịnh	K66 QLDD	0,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
158	227340101021	Trần Thị Kim Thoa	K67_QTKD	7,7	5,8	ĐẠT
159	217640101073	Đoàn Tường Thuận	K66A THUY	5,3	5,5	ĐẠT
160	227340301053	Đặng Nguyễn Thu Thủy	K67A3_KT	6,3	6,3	ĐẠT
161	227340301032	Đinh Hà Thu Thủy	K67_KT	9,0	9,3	ĐẠT
162	227340101023	Phùng Thị Phương Thủy	K67_KT	9,7	7,0	ĐẠT
163	227340101022	Lưu Anh Thư	K67_QTKD	8,3	7,8	ĐẠT
164	227340301004	Tăng Thị Mỹ Thy	K67A3_KT	6,7	7,3	ĐẠT
165	227340301033	Đinh Nữ Thủy Tiên	K67_KT	9,7	7,3	ĐẠT
166	217640101048	Nguyễn Quang Tin	K66A THUY	6,0	5,5	ĐẠT
167	227850103033	Huỳnh Văn Tinh	K67 QLDD	9,7	7,0	ĐẠT
168	217850103051	Nghiêm Thanh Trà	K66 QLDD	8,7	6,5	ĐẠT
169	237340301054	Hà Ngọc Lễ Nhân Trang	K68_KT	7,7	8,8	ĐẠT
170	227340101025	Hoàng Thùy Trang	K67_QTKD	8,3	7,5	ĐẠT
171	217640101050	Huỳnh Thị Thu Trang	K66A THUY	8,7	6,0	ĐẠT
172	227340301042	Nguyễn Thị Thùy Trang	K67_QTKD	10,0	7,3	ĐẠT
173	23B340301853	Phan Thị Minh Trang	K68A6 LT KT_CQ	7,7	6,0	ĐẠT
174	227340301034	Trần Thị Thùy Trang	K67_KT	9,7	8,0	ĐẠT
175	227340301056	Vô Thủy Trang	K67A3_KT	9,0	8,3	ĐẠT
176	217620211014	Nguyễn Văn Trâm	K66_QLTNR	7,7	6,0	ĐẠT
177	217640101072	Hoàng Ngọc Anh Trâm	K66B THUY	8,7	6,5	ĐẠT
178	217640101074	Phạm Thị Quế Trân	K66A THUY	8,7	7,0	ĐẠT
179	217620211015	Đặng Duy Trọng	K66_QLTNR	5,0	5,0	ĐẠT
180	217640101051	Nguyễn Thanh Trọng	K66A THUY	9,3	7,5	ĐẠT
181	23A850103037	Nguyễn Đình Trung	K68A4_LT_QLDD_CQ	8,7	7,0	ĐẠT
182	217640101052	Nguyễn Quốc Trung	K66A THUY	7,0	5,5	ĐẠT
183	217640101054	Nguyễn Quang Trường	K66B THUY	9,0	6,8	ĐẠT
184	217640101101	Trần Nguyên Trường	K66A THUY	7,7	5,3	ĐẠT
185	23B640101050	Nguyễn Văn Tuấn	K68A3 LT TY CQ	4,3	0,0	KHÔNG ĐẠT
186	207620211019	Thạch Quốc Tuấn	K65_QLTNR	4,0	0,0	KHÔNG ĐẠT
187	23B640101024	Trần Thanh Tùng	K68A3 LT TY CQ	8,0	6,8	ĐẠT
188	187580108008	Văn Vương Tùng	K63 TKNT	5,7	6,0	ĐẠT
189	217640101099	Đặng Lê Thanh Tuyển	K66B THUY	8,0	6,0	ĐẠT
190	237340301023	Nguyễn Thị Tuyển	K68_KT	7,0	6,3	ĐẠT
191	227340101040	Trần Quang Tuyển	K67_QTKD	8,7	7,8	ĐẠT
192	227340301040	Nguyễn Ngọc Uyên Phương	K67_KT	7,7	7,3	ĐẠT
193	23B640101013	Nguyễn Thị Hoàng Uyên	K68A3 LT TY CQ	8,3	8,5	ĐẠT
194	227340301036	Vũ Tố Uyên	K67_KT	7,7	7,8	ĐẠT

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Lý thuyết	Thực hành	Kết luận
195	23B640101030	Đào Nguyễn Văn	K68A3 LT TY CQ	6.3	7.8	ĐẠT
196	217640101104	Hồ Thanh Văn	K66B THIUY	5.0	5.0	ĐẠT
197	217640101084	Phan Lâm Thụy Văn	K66A THIUY	9.3	8.8	ĐẠT
198	217640101089	Võ Ngọc Thúy Vi	K66A THIUY	9.0	8.8	ĐẠT
199	217640101056	Nguyễn Hùng Vi	K66A THIUY	8.7	5.5	ĐẠT
200	217620211026	Nguyễn Hữu Vinh	K66 QLTNR	7.7	5.8	ĐẠT
201	23B640101045	Nguyễn Thị Thu Vinh	K68A3 LT TY CQ	8.3	6.8	ĐẠT
202	217640101057	Đinh Văn Vũ	K66B THIUY	5.7	6.0	ĐẠT
203	23B640101017	Lý Hoàng Tuấn Vũ	K68A3 LT TY CQ	6.3	6.5	ĐẠT
204	227340101027	Mai Ngọc Vượng	K67_QTKD	8.3	7.3	ĐẠT
205	217640101094	Nguyễn Thị Kim Xuân	K66B THIUY	9.0	6.0	ĐẠT
206	227340301037	Phạm Kiều Như Ý	K67 KT	7.0	5.0	ĐẠT
207	217640101079	Bùi Diễm Hồng Yên	K66A THIUY	8.7	6.3	ĐẠT
208	23B340301866	Bùi Ngọc Yên	K68A6 LT KT CQ	8.3	6.8	ĐẠT
209	217640101080	Trương Hải Yên	K66B THIUY	7.0	6.3	ĐẠT

Sinh viên thắc mắc và phản hồi kết quả CDR làm đơn phúc khảo nộp tại phòng Đào tạo (phòng 105 dãy nhà Thư viện). Hạn phản hồi đến trước ngày 09/6/2025.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
  
 Nguyễn Sỹ Hà

**THỦ KÝ**  
  
 Nguyễn Văn Phú